

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1573/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Điều 1 của Quyết định số 1443/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, P.TĐ-KT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hà

4. Giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xử lý, giải quyết các công việc thường xuyên và đột xuất giữa các kỳ họp của Hội đồng, báo cáo kết quả xử lý, giải quyết cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ tại phiên họp gần nhất.

5. Được ủy nhiệm xét khen thưởng những trường hợp sau:

a) Thực hiện các quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước hoặc trình Bộ trưởng khen thưởng đột xuất cần có ý kiến tập thể nhưng không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không thể tổ chức họp đột xuất hoặc lấy ý kiến Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ bằng văn bản;

c) Đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, khen thưởng chuyên đề hoặc khen thưởng nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đơn vị;

d) Hiệp y việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Bộ theo đề nghị của các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ là người đại diện cho đơn vị tham gia Hội đồng, có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ; đóng góp ý kiến và thực hiện các kết luận của Hội đồng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi đơn vị hoặc Khối Thi đua do mình phụ trách và các mặt công tác khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Tại phiên họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ để xét đề nghị Bộ trưởng khen thưởng hoặc trình cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, khi đưa ra các ý kiến nhận xét, đánh giá về thành tích của tập thể, cá nhân để đề nghị khen thưởng hoặc không đề nghị khen thưởng, thành viên Hội đồng phải cung cấp những căn cứ, tài liệu có liên quan để chứng minh và chịu trách nhiệm đối với các ý kiến nhận xét, đánh giá của mình.

4. Các thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ được sử dụng bộ máy giúp việc thuộc đơn vị mình phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ phân công.

Điều 4. Cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

Văn phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, có nhiệm vụ:

1. Dự thảo nội dung các văn bản quy định tại Điều 2 của Quy chế này. Trực tiếp giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

2. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ tại các kỳ họp của Hội đồng hoặc các buổi họp lấy ý kiến đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Bộ, sau đó báo cáo Chủ tịch Hội đồng, trình Bộ trưởng để khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị thuộc Bộ.

4. Xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Bộ thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ hoặc Chủ tịch Hội đồng, trình Bộ trưởng hoặc cấp có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định.

5. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, triển khai kết luận và nghị quyết của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, xử lý thông tin, giải đáp thắc mắc của các đơn vị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị thuộc Bộ về công tác thi đua, khen thưởng.

6. Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

7. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

8. Tham mưu cho Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tham gia các hoạt động của Khôi Thi đua các bộ, ngành Khoa học - Văn hóa - Xã hội theo hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

9. Phòng Thi đua - Khen thưởng thuộc Văn phòng Bộ là đầu mối giúp việc cho Chủ tịch và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ thực hiện việc tham mưu cho Chủ tịch và Thường trực Hội đồng về các nội dung quy định từ Khoản 1 đến Khoản 8 Điều này, chịu trách nhiệm thường trực giải quyết công việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ làm việc theo chế độ tập thể, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số bằng hình thức bỏ phiếu kín. Hoạt động của Hội đồng phải đảm bảo công khai, hiệu quả.

a) Khi xét Cờ thi đua của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại phải đạt từ 75% số phiếu đồng ý trở lên; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác phải đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (trường hợp thành viên vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu);

b) Khi xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước phải được các thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Hội đồng xét tặng giải thưởng, danh hiệu bỏ phiếu kín đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng các cấp (trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

2. Thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được Chủ tịch Hội đồng phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, phát huy năng lực, tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Phiên họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ họp định kỳ 06 tháng một lần hoặc họp đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ hoặc theo đề nghị của 2/3 số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ để giải quyết một trong các vấn đề sau:

a) Thông qua chương trình hoạt động 6 tháng, hằng năm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

b) Đánh giá kết quả công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ; tổng hợp phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Bộ;

c) Thông qua báo cáo tổng kết 6 tháng, hằng năm về tình hình triển khai công tác thi đua, khen thưởng và kiến nghị với Bộ trưởng các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng;

d) Đề xuất phương hướng nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng và các thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

2. Các cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự mới được tiến hành biểu quyết hoặc ra nghị quyết.

3. Trong trường hợp không tham dự được phiên họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, các thành viên phải gửi ý kiến bằng văn bản tới Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và cử cấp phó đi họp thay. Đại diện dự họp thay được phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

4. Giấy mời, nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ phải gửi tới các thành viên của Hội đồng chậm nhất trước 02 (hai) ngày diễn ra cuộc họp, trừ trường hợp đột xuất.

Điều 7. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Trường hợp không tổ chức họp, Phòng Thi đua - Khen thưởng thuộc Văn phòng Bộ, tham mưu cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ gửi văn bản (tài liệu kèm theo) lấy ý kiến các thành viên Hội đồng.

2. Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm trả lời rõ ý kiến bằng văn bản trong thời hạn quy định và phải chịu trách nhiệm về nội dung trả lời. Nếu quá thời hạn mà thành viên được lấy ý kiến không trả lời hoặc chậm trả lời bằng văn bản thì được coi là đồng ý với nội dung xin ý kiến và phải chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng.

3. Phòng Thi đua - Khen thưởng tổng hợp kết quả, báo cáo Thường trực, trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét, quyết định.

Điều 8. Quan hệ công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

1. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Phối hợp với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác thi đua, khen thưởng.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị thuộc Bộ.

Điều 9. Sử dụng con dấu

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ được sử dụng con dấu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong hoạt động.

Điều 10. Tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Thường trực Hội đồng, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ vào Quy chế này xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị mình.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung nào chưa phù hợp, các đơn vị kịp thời phản ánh về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (qua Văn phòng Bộ) để tổng hợp, đề xuất Chủ tịch Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.